

Việt Trì, ngày 11 tháng 01 năm 2019

Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 602/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Minh L** - sinh năm 1974

ĐKHKT: SN 77, khu Tân Tiến, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Bi đơn: Anh **Nguyễn Tiến P** - sinh năm 1966

ĐKHKT: SN 77, khu Tân Tiến, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Minh L và anh Nguyễn Tiến P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Minh L và anh Nguyễn Tiến P thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Đông P - sinh ngày 06/01/1993 và Nguyễn Hải G - sinh ngày 10/12/2000.

Khi ly hôn chị L và anh P thống nhất cháu P và cháu G đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Minh L và anh Nguyễn Tiến P thống nhất xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thoả thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Phạm Thị Minh L và anh Nguyễn Tiến P thống nhất xác định không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị Minh L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000454 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Minh L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS TP, Tỉnh;
- Thi hành án;
- Các đ-ơng sự;
- UBND P. G, TP. V, T. P;
- L-u hồ sơ vụ án, VP.

Thẩm phán

Trần Thị Ngọc Hà